

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường  
Dự án “Nâng cấp đường Nguyễn Xí đoạn từ trụ sở UBND phường cũ  
đến giáp xã Tân Lâm Hương”

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh về việc ủy quyền Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nội dung liên quan trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3738/TTrSTNMT ngày 23/8/2024 (trên cơ sở đề xuất của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Hà Tĩnh, kèm theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án và hồ sơ liên quan); ý kiến của Hội đồng thẩm định tại Văn bản số 3069/STNMT-MT ngày 12/7/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn bản số 489/QLDA-KTGS ngày 12/8/2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Hà Tĩnh về chỉnh sửa, bổ sung, giải trình.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Nâng cấp đường Nguyễn Xí đoạn từ UBND phường cũ đến giáp xã Tân Lâm Hương” (sau đây gọi là Báo cáo ĐTM Dự án) do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Hà Tĩnh làm Chủ dự án với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

### **Điều 2.** Trách nhiệm thực hiện

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Hà Tĩnh có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường; Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND thành phố Hà Tĩnh theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các nội dung liên quan.

3. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Hà Tĩnh (đơn vị đề xuất), UBND thành phố Hà Tĩnh (đơn vị phối hợp, kiểm tra, giám sát thực hiện), Hội đồng thẩm định (theo Quyết định số 178/QĐ-STNMT ngày 02/7/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường), Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan tổng hợp, thẩm định, đề xuất) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra và các cơ quan liên quan về nội dung, số liệu báo cáo và đề xuất tại các Tờ trình và Văn bản nêu trên và quá trình thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về môi trường và các quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND thành phố Hà Tĩnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Hà Tĩnh (Chủ dự án); Chủ tịch UBND phường Hà Huy Tập và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh phụ trách;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL<sub>3</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Bá Hà**

PHỤ LỤC  
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DỰ ÁN  
“Nâng cấp đường Nguyễn Xí đoạn từ trụ sở UBND phường cũ  
đến giáp xã Tân Lâm Hương”

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**1. Thông tin về dự án:**

**1.1. Thông tin chung:**

- Tên dự án: Nâng cấp đường Nguyễn Xí đoạn từ UBND phường cũ đến giáp xã Tân Lâm Hương.

- Địa điểm thực hiện: Phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố Hà Tĩnh.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất, các hạng mục công trình của dự án:**

Dự án được thực hiện trên tổng diện tích 17.953,02m<sup>2</sup> đất, thuộc địa bàn phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyến đường có tổng chiều dài là 991,89m (điểm đầu Km0+0,00 giao với đường Quốc lộ 1A, điểm cuối Km0+991,89 giáp xã Tân Lâm Hương).

**1.2.1. Các hạng mục công trình chính:**

Xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài L=991,89m, thiết kế đạt tiêu chuẩn đường thành phố theo tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị TCVN 13592:2022, cụ thể: Vận tốc thiết kế  $V_{tk} = 50\text{km/h}$ ; Tải trọng thiết kế mặt đường: trục đơn 10T; Đoạn Km0+0,00 :- Km 0+742,39:  $B_{mặt} = 9,0\text{m}$  (bao gồm cả đân rãnh),  $B_{\text{via hè}} = 1-4\text{m}$ ; Đoạn Km0+742,39 :- Km 0+991,89:  $B_{mặt} = 9,0\text{m}$ ,  $B_{\text{via hè}} = 2 \times 4,5\text{m}$ ; Hệ số mái ta luy  $m=1:1,5\text{m}$ ; Nền đường được đắp bằng đất đồi đầm chặt; Dốc ngang mặt đường  $I= 2\%$ ,  $\text{via hè } I= -1,5\%$ ; Mặt đường bằng bê tông Atphal.

**1.2.2. Các hạng mục công trình phụ trợ:**

\* **Via hè:** lát bằng gạch Terazo, bó vỉa bằng bê tông xi măng, đân rãnh bằng tấm bê tông xi măng; chiều dài 1.669,38m.

\* **Bồn trồng cây xanh:** làm mới 158 bồn trồng cây xanh, kích thước 1,2m x 1,2m kết cấu bằng BTCT M200 và tiến hành trồng cây xanh.

\* **Nút giao:**

+ Ngã tư đầu tuyến tại Km0+0,00 giao với đường Hà Huy Tập (Quốc lộ 1A).

+ Ngã 4 tại Km0+441,04 giao với đường Lê Duẩn.

+ Ngã 3 tại Km0+886,24 giao với đường Lê Văn Thiêm.

\* **Hệ thống an toàn giao thông:**

- Thiết kế theo điều lệ báo hiệu đường bộ QCVN 41-2019/BGTVT.

- Có 25 biển báo giao thông được sơn phản quang bề mặt đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Sơn kẻ đường dùng sơn dẻo nhiệt màu vàng, vạch sơn tim tuyến dày 2mm, gờ giảm tốc dày 6mm.

\* **Hệ thống tuynel kỹ thuật:** Hai bên hành lang tuyến đường bố trí hệ thống tuynel kỹ thuật để đặt các hệ thống kỹ thuật ngầm như đường cáp điện, cáp thông

tin bưu điện, các đường ống cấp nước,...; tuynel kỹ thuật có kích thước 0,38mx0,34mx2m bằng BTCT mác M250, thân và nắp tuynel đúc sẵn, thi công lắp ghép. Dọc tuyến có 21 hố gas kỹ thuật bằng BTCT mác M250 đổ tại chỗ.

\* *Hạ ngầm đường dây hạ thế 0,4kV:*

Xây dựng mới đường dây hạ thế bằng cáp đồng bọc XLPE, PVC (01 lõi) điện áp 0,4/1kV từ trạm biến áp đến các tủ điện phân phối trong khu vực.

\* *Hệ thống điện chiếu sáng:*

- Lắp đặt 01 tủ điều khiển hệ thống chiếu sáng TĐ-03-50A tại cột trạm biến áp hiện có.

- Lắp đặt bố trí 33 cột đèn chiếu sáng loại cột thép bát giác tròn côn H=7m - TC7- Φ78, lắp cần đèn cao 2m vươn 1,5m; 02 cột thép mạ kẽm cao 14m. Lắp 33 bóng đèn chiếu sáng đường phố Led có công suất 150W-4000K. Tại nút giao với Quốc lộ 1A và đường Lê Duẩn bố trí thêm 02 cột đèn pha cao 14m, trên mỗi cột có lắp 04 đèn pha Led-200W-4000K.

\* *Hoàn trả hệ thống cấp nước*

- Tuyến ống phân phối có đường kính D160,90 sử dụng ống HDPE – PE100 – PN10 có chiều dài tuyến H1 - D160 - L=727m, tuyến L1 - D90 – L= 411m;

- Tuyến ống dịch vụ có đường kính D63 sử dụng ống HDPE-PE100-PN10 có chiều dài tuyến T1-L=185m, T2-L=380m, T3-L=197m, T4-L=267m, T5-L=282m;

*1.2.3. Các hạng mục công trình, thiết bị bảo vệ môi trường giai đoạn thi công xây dựng dự án:*

- Một (01) hệ thống rãnh đào thoát nước mưa tạm thời trên công trường thi công.

- Một (01) công trình thu gom, xử lý nước thải xây dựng từ quá trình xịt rửa bánh xe, vệ sinh dụng cụ thiết bị thi công (vị trí gần với khu vực lán trại thi công), bao gồm: 01 bể gạn váng dầu mỡ kết hợp lắng cơ học, 01 bể lọc cát, 01 hố thu (kích thước bể/hố: 02mx02mx01m; được xây dựng bằng nền đất đắp, đầm chặt, lót bạt HDPE chống thấm).

- Một (01) nhà vệ sinh di động (loại 02 ngăn), nhà vệ sinh có 01 bể chứa nước thải dung tích khoảng 2m<sup>3</sup> (bằng composite), 01 bể lắng và 01 bể lọc để xử lý nước tắm, rửa tay chân (bố trí cạnh khu vực lán trại tạm thời để xử lý nước thải sinh hoạt của công nhân).

- Ba (03) thùng chứa chất thải sinh hoạt (dung tích khoảng 50 lít/thùng) đặt ở khu vực lán trại; ba (03) thùng chứa chất thải nguy hại có nắp đậy kín (dung tích khoảng 80 lít/thùng), đặt ở bên trong kho chứa vật liệu xây dựng trên công trường.

*1.2.4. Các hạng mục công trình, thiết bị bảo vệ môi trường của giai đoạn dự án đi vào hoạt động:*

\* *Hệ thống thoát nước ngang:* 01 rãnh cống hộp chịu lực BxH = (0,8x1,0)m hoàn trả cho rãnh thoát nước dọc đường quốc lộ 1A (đoạn đầu tuyến), dài 19m.

\* *Hệ thống thoát nước dọc:*

- Đoạn đi trên vỉa hè sử dụng cống khẩu độ BxH=(1,5x1,0)m, chiều dài L=1321m; đoạn đi sát lòng đường sử dụng cống hộp khẩu độ BxH=(0,8x1,0)m kết cấu chịu lực có chiều dài L=222m; riêng đoạn từ Km0+136,50 - Km0+225,47 phía trái tuyến sử dụng cống hộp khẩu độ BxH=(1,3x1,0)m, chiều dài 89m đầu nối vào hệ thống thoát nước đường Phú Hào; đoạn cắt ngang qua đường sử dụng cống hộp

khẩu độ BxH=(1,3x1,0)m kết cấu chịu lực có bản dẫn chiều dài L=64m. Kết cấu rãnh bằng BTCT M250.

- Bố trí khoảng 76 hồ gas, kết cấu thành, đáy bằng BTCT mác 200.

### **1.3. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:**

Dự án có thu hồi và chuyển mục đích sử dụng 1.773,08m<sup>2</sup> đất trồng lúa 02 vụ, trong đó: 1.390,58m<sup>2</sup> của 23 hộ dân phường Hà Huy Tập và 382,5m<sup>2</sup> của UBND phường Hà Huy Tập quản lý.

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

### **a) Giai đoạn thi công xây dựng:**

- Hạng mục công trình: hệ thống thu gom, thoát nước thải; công trình lắng, lọc nước thải, nhà vệ sinh di động; công trình xử lý nước thải từ quá trình xịt rửa bánh xe, vệ sinh thiết bị dụng cụ thi công; khu tập kết chất thải rắn,...;

- Hoạt động giải phóng mặt bằng; hoạt động đào, vận chuyển và đổ đất bóc hữu cơ; hoạt động phá dỡ công trình hiện trạng; hoạt động vận chuyển các nguyên vật liệu và thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.

### **b) Giai đoạn dự án đi vào hoạt động:**

- Hạng mục công trình: hệ thống thu gom và thoát nước mưa;

- Hoạt động của các phương tiện lưu thông trên tuyến đường.

## **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư**

### **3.1. Giai đoạn thi công xây dựng dự án:**

#### **3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải, nước mưa chảy tràn:**

- Nước thải xây dựng, bao gồm: Nước thải phát sinh từ vệ sinh dụng cụ, thiết bị thi công dự án khoảng 02m<sup>3</sup>/ngày, nước xịt rửa bánh xe khoảng 2,48m<sup>3</sup>/ngày. Thành phần chứa nhiều bùn, đất, chất rắn lơ lửng,...;

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng (tính cho 20 công nhân) phát sinh khoảng 2,0m<sup>3</sup>/ngày. Thành phần chứa nhiều chất cặn bã, chất rắn lơ lửng, chất hữu cơ, chất dinh dưỡng và các vi sinh vật.

- Nước mưa chảy tràn trên bề mặt khu vực dự án cuốn theo các loại đất, cát, vật liệu xây dựng như xi măng, vôi vữa.. rơi vãi; lưu lượng ngày mưa lớn nhất là 33,65m<sup>3</sup>/h.

#### **3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất bụi, khí thải:**

- Bụi do hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, đào bóc đất hữu cơ; bụi do đào đắp đất và thi công công trình.

- Bụi từ hoạt động làm sạch bề mặt nền đường trước khi tiến hành phủ lớp nhựa đường.

- Khí thải từ các loại máy móc, thiết bị hoạt động trên khu vực dự án và phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, thi công xây dựng; thành phần khí thải chủ yếu là: CO<sub>x</sub>, NO<sub>x</sub>, SO<sub>2</sub>, HC,...

#### **3.1.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và đất đào bóc hữu cơ:**

- Sinh khối thực vật (cây lùm bụi, cỏ dại, gốc lúa, cây ăn quả, cây cảnh,...) từ quá trình phát quang, dọn dẹp GPMB với khối lượng tại khu vực dự án khoảng 40,8m<sup>3</sup>.

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng (tính khoảng 20 người): khối lượng khoảng 10 kg/ngày; thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, vỏ chai lon, túi ni lông,...

- Chất thải rắn xây dựng và đất đào bóc hữu cơ, gồm:

+ Khối lượng đất đào bóc hữu cơ là  $6.824,92\text{m}^3$ , bao gồm:  $443,27\text{m}^3$  đất bóc tầng mặt của đất trồng lúa;  $6.381,65\text{m}^3$  đất đào khác.

+ Khối lượng đào bóc, phá dỡ các công trình hiện trạng trên tuyến, gồm: khoảng  $1.682,66\text{m}^3$  đá xây, gạch ngói, bê tông, vữa các loại và khoảng 0,4 tấn sắt thép.

+ Vỏ bao xi măng: khoảng 0,1226 tấn/thời gian thi công.

+ Sắt, thép vụn,... trong quá trình thi công: khoảng 0,16 tấn/tổng thời gian thi công.

+ Bê tông nhựa, nhựa đường hư hỏng 0,05tấn/ tổng thời gian thi công

- Bùn cặn từ nhà vệ sinh di động: khoảng  $0,45\text{m}^3/06$  tháng/lần; thành phần chủ yếu là các chất cặn, chất lơ lửng (SS), hợp chất hữu cơ ( $\text{BOD}_5/\text{COD}$ ), chất dinh dưỡng (N,P) và vi sinh vật.

- Bùn cặn từ hồ lắng vệ sinh dụng cụ, thiết bị thi công và xịt rửa bánh xe phát sinh khoảng  $0,5\text{m}^3$ /thời gian thi công; thành phần chủ yếu là cặn đất, cát có nguy cơ dính dầu mỡ.

- Chất thải từ quá trình phá dỡ lán trại, dọn dẹp các khu vực tập kết nguyên vật liệu,... sau khi thi công xong: khối lượng khoảng 03 tấn.

**3.1.4. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:**

Phát sinh từ quá trình thi công xây dựng (giẻ lau dính dầu mỡ, dầu mỡ thải,...) và từ khu vực lán trại công nhân (pin thải, bóng đèn huỳnh quang,...) với khối lượng phát sinh khoảng 05 kg/tháng.

**3.1.5. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung, ô nhiễm khác và sự cố môi trường:**

- Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng và từ thiết bị, phương tiện, máy móc thi công trên công trường.

- Sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật, tai nạn lao động; sự cố bom mìn, mưa, bão, ngập lụt, trượt lở bồi lấp trong quá trình thi công.

**3.2. Giai đoạn dự án đi vào hoạt động:**

**3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước mưa chảy tràn:**

Nước mưa chảy tràn lưu lượng lớn nhất ước tính khoảng  $33,65\text{ m}^3/\text{giờ}$ ; thành phần chủ yếu là chất rắn lơ lửng, đất, cát,...

**3.2.2. Nguồn phát sinh quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:**

Chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động nạo vét cống rãnh và chất thải rắn do người, phương tiện thải ra trên tuyến đường: phát sinh không thường xuyên, khối lượng không xác định.

**3.2.3. Tiếng ồn, độ rung, ô nhiễm khác và sự cố môi trường:**

- Tiếng ồn, độ rung, khí thải phát sinh từ các phương tiện tham gia giao thông (xe máy, ô tô,...) trên tuyến đường.

- Sự cố cháy nổ, sét đánh, tai nạn giao thông; sự cố mưa, bão, ngập lụt, sụt lún, rạn nứt công trình.

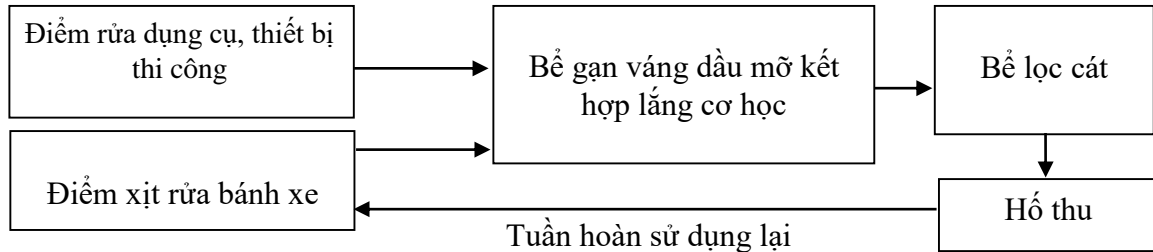
**4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư**

**4.1. Giai đoạn thi công xây dựng công trình:**

**4.1.1. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải, nước mưa chảy tràn:**

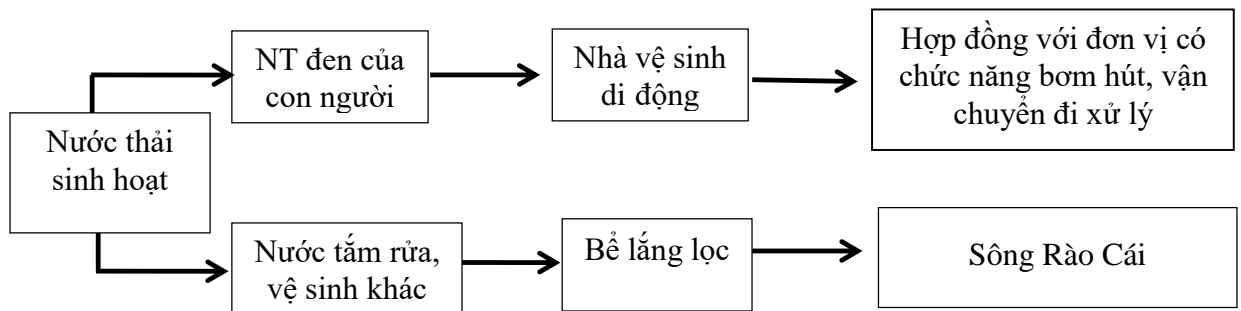
- Nguồn tiếp nhận: Nước thải, nước mưa chảy tràn khu vực thực hiện dự án theo mương thoát nước của khu vực chảy về sông Rào Cái.

- Nước thải xây dựng: Bố trí 01 công trình xử lý nước thải từ quá trình xịt rửa bánh xe và vệ sinh thiết bị, dụng cụ thi công tại Km0+860,34, bao gồm: 01 bể gạt văng dầu mỡ kết hợp lắng cơ học (kích thước BxLxH=2mx2mx1m), 01 bể lọc cát (kích thước 2mx1mx1m) và 01 hố thu (kích thước 2mx1mx1m). Nước sau xử lý được tái sử dụng để rửa bánh xe hoặc phun tưới ẩm các khu vực thi công.



*Sơ đồ thu gom, xử lý nước thải xây dựng*

- Nước thải sinh hoạt: Bố trí 01 nhà vệ sinh di động (loại 2 ngăn) tại khu lán trại, nhà vệ sinh có 01 bể chứa nước thải dung tích khoảng 2,0m<sup>3</sup> để thu gom nước thải từ quá trình đào thải của con người; khi gần đầy, hợp đồng với đơn vị có chức năng bơm hút, vận chuyển đi xử lý theo quy định. Đối với nước tắm, rửa tay chân: thu gom vào bể lắng, lọc (kích thước 01m x 1,5m x 01m) để xử lý trước khi chảy ra nguồn tiếp nhận, theo sơ đồ sau:



*Sơ đồ thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt của công nhân*

- Nước mưa chảy tràn: được thu gom bằng hệ thống thoát nước mưa tạm thời trên công trường, dọc tuyến có bố trí hố ga lắng cặn, tách rác trước khi chảy ra mương thoát nước của khu vực và thoát ra nguồn tiếp nhận; đồng thời đối với bãi tập kết nguyên vật liệu sẽ được che chắn để hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo cát, sỏi,... ra môi trường.

#### 4.1.2. Công trình và biện pháp xử lý bụi, khí thải:

- Vào những ngày thi công trời không mưa tiến hành phun nước tưới ẩm tối thiểu 02-06 lần/ngày; xịt rửa bánh xe trước khi ra khỏi công trường, che chắn khu vực thi công gần nhà dân dọc tuyến đường.

- Các kho, bãi chứa vật liệu xây dựng được bố trí tại khu vực khô ráo, kín để hạn chế bụi phát tán vào không khí khi có gió.

- Các phương tiện thi công, vận chuyển phải kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ, đăng kiểm, đăng ký tình trạng máy móc đầy đủ; không chở quá trọng tải quy định, phủ bạt để tránh rơi vãi.

- Sử dụng các máy móc, thiết bị hút bụi (máy hút bụi công trình, xe hút bụi chuyên dụng,...) trước quá trình thi công thảm nhựa đường để giảm thiểu tác động đến môi trường.

*4.1.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và đất đào bóc hữu cơ:*

- Sinh khối thực vật: Tập kết về các vị trí thuận lợi trên công trường (theo từng khu vực: khu vực dự án và khu vực bãi đổ lưu giữ đất đào bóc hữu cơ dư thừa), hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh hoặc đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn sinh hoạt: thu gom vào 03 thùng chứa (thể tích khoảng 50 lít/thùng) đặt tại khu vực lán trại trên công trường và được phân loại, xử lý như sau:

+ Đối với chất thải có nguồn gốc kim loại hoặc nhựa như các lon đựng nước giải khát, giấy được thu gom vào thùng đựng, định kỳ bán phế liệu.

+ Đối với chất thải dễ phân huỷ như thức ăn, rau củ quả hỏng và các loại chất thải còn lại không có khả năng tái sử dụng, tái chế được thu gom vào thùng đựng riêng theo từng loại; hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Hà Tĩnh hoặc đơn vị có chức năng vận chuyển đưa đi xử lý theo đúng quy định.

- Đất đào bóc hữu cơ khu vực dự án và đất đá, bê tông,.. từ hoạt động tháo dỡ các công trình hiện trạng trên tuyến và trong quá trình thi công:

+ Đăng ký sử dụng 136,51m<sup>3</sup> đất bóc tầng mặt đất trồng lúa để đắp vào 158 bồn trồng cây xanh của dự án và 2.482,58m<sup>3</sup> đất đào khác để đắp rãnh, vỉa hè của dự án; khối lượng đất bóc tầng mặt đất trồng lúa và đất đào khác còn lại vận chuyển đến lưu giữ tại khối phố 6, phường Hà Huy Tập (vị trí, diện tích khu vực bãi đổ lưu giữ đất đào bóc hữu cơ, UBND phường Hà Huy Tập đã thống nhất tại biên bản ngày 20/6/2024). Chủ dự án có trách nhiệm chủ trì phối hợp với UBND phường Hà Huy Tập thực hiện việc quản lý sử dụng khối lượng đất bóc tầng mặt đất trồng lúa, đất đào bóc khác nêu trên theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Việc đổ lưu giữ đất đào bóc hữu cơ phải áp dụng các biện pháp nhằm hạn chế trượt lở, bồi lấp và đảm bảo không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

+ Đối với khối lượng đất đá, bê tông,.. từ hoạt động tháo dỡ các công trình hiện trạng trên tuyến, bê tông, vôi vữa hỏng... (1.682,66m<sup>3</sup>) được tận dụng để gia cố lề đường (480,6m<sup>3</sup>); khối lượng còn lại (1.202,06m<sup>3</sup>) được vận chuyển và đổ lưu giữ tại bãi đổ nêu trên.

+ Vỏ bao xi măng, sắt thép vụn: được thu gom về khu vực kho chứa vật liệu xây dựng trên công trường và bán phế liệu.

- Bùn cặn từ hố lắng xịt rửa bánh xe, vệ sinh dụng cụ, thiết bị thi công và bùn cặn từ nhà vệ sinh di động của công nhân thi công: hợp đồng với Công ty TNHH chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh hoặc đơn vị có chức năng bơm hút, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Chất thải từ quá trình phá dỡ lán trại và dọn dẹp các khu vực tập kết nguyên vật liệu sau khi thi công: Được nhà thầu tái sử dụng thi công các công trình khác; số vật liệu hư hỏng, thuê đơn vị có chức năng thu gom vận chuyển đi xử lý theo quy định.

*4.1.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:*

Chất thải nguy hại được phân thành từng loại riêng, không để lẫn chất thải nguy hại với chất thải thông thường. Các loại chất thải nguy hại được thu gom, phân loại



và lưu trữ vào 03 thùng chuyên dụng (dung tích mỗi thùng khoảng 80 lít, có nắp đậy kín, dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại, dán nhãn nguy hiểm), được đặt ở kho chứa vật liệu xây dựng trên công trường; hợp đồng với Công ty TNHH Chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh hoặc đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

*4.1.5. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung, ô nhiễm khác và sự cố môi trường:* Thực hiện đầy đủ theo nội dung báo cáo ĐTM.

#### **4.2. Giai đoạn dự án đi vào hoạt động:**

*4.2.1. Công trình và biện pháp thu gom, quản lý nước mưa chảy tràn:*

- Nguồn tiếp nhận: Nước mưa khu vực dự án chảy theo mương rãnh thoát nước ra sông Rào Cái.

- Xây dựng hệ thống thoát nước mưa (rãnh ngang, rãnh dọc, cống hộp) theo thiết kế thuật được phê duyệt; định kỳ kiểm tra, nạo vét, sửa chữa (mương rãnh, cống...) để đảm bảo khả năng tiêu thoát tốt.

*4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:*

- Tuyên truyền nhân dân về ý thức bảo vệ môi trường, không thải bỏ rác bừa bãi; trên tuyến đường bố trí các biển báo “cấm đổ rác”...

- Định kỳ địa phương tổ chức vệ sinh môi trường thu gom chất thải rắn dọc tuyến đường và đưa đi xử lý theo quy định; nạo vét hệ thống thoát nước. Bùn nạo vét được đắp vào các vị trí trồng cây xanh.

*4.2.3. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung, ô nhiễm khác và sự cố môi trường:* Thực hiện đầy đủ theo nội dung báo cáo ĐTM.

### **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư**

#### **5.1. Giai đoạn thi công xây dựng dự án:**

*5.1.1. Giám sát chất lượng môi trường không khí, tiếng ồn:*

- Vị trí giám sát: 01 vị trí tại khu vực thi công.

- Thông số giám sát (05 thông số): Bụi lơ lửng, CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>, Tiếng ồn.

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần, trong thời gian thi công xây dựng.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng môi trường không khí, QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

*5.1.2. Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:*

- Vị trí giám sát: tại khu vực thu gom, tập kết, lưu giữ chất thải.

- Nội dung giám sát: thực hiện phân định, phân loại, thu gom và chuyển giao các loại chất thải (chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại) cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

- Tần suất giám sát: thường xuyên trong thời gian thi công xây dựng.

*5.1.3. Giám sát sạt lở, sụt lún, rạn nứt:*

- Vị trí giám sát: trên toàn tuyến thi công.

- Tần suất giám sát: thường xuyên trong suốt quá trình thi công, khi có sự cố hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.

### **5.2. Giai đoạn dự án đi vào hoạt động:**

Theo khoản 2 Điều 111, khoản 2 Điều 112 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; điểm a khoản 1 Điều 97, điểm a khoản 1 Điều 98 và các Phụ lục số XXVIII, XXIX, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; khoản 5 Điều 21 và mẫu số 04 phụ lục II Thông tư số 02/2022/BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì dự án không phải thực hiện quan trắc môi trường xung quanh, nước thải, bụi và khí thải. Tuy nhiên để đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường và an toàn công trình trong quá trình vận hành dự án, đề nghị Chủ dự án/đơn vị quản lý vận hành dự án chủ trì, phối hợp chính quyền địa phương thực hiện nội dung công tác vệ sinh môi trường và giám sát các yếu tố nứt nẻ, sụt lún, hư hỏng mặt đường giao thông và công trình trên tuyến đường.

### **6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường (Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các nội dung):**

6.1. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch quản lý môi trường và việc triển khai thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến dự án khi được yêu cầu.

6.2. Phối hợp với chính quyền địa phương, đơn vị liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành; tuân thủ đúng các phương án thiết kế và quy hoạch được phê duyệt; thực hiện các biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình triển khai dự án, đặc biệt việc đảm bảo môi trường trên các tuyến đường sử dụng để vận chuyển nguyên vật liệu thi công và đổ lưu giữ đất đào bóc hữu cơ, bùn đất và các loại chất thải phát sinh của dự án.

6.3. Trong quá trình thực hiện dự án, nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu, khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý về môi trường cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan nơi thực hiện dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

6.4. Đầu tư xây dựng, lắp đặt đầy đủ các công trình, thiết bị bảo vệ môi trường theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt./.